

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 5348 /TCHQ-TXNK

V/v phân loại xe máy nhập khẩu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2013

Kính gửi: Công ty TNHH Vàng Phước Sơn.

Trả lời công văn số 673-13/PSGC ngày 5.8.2013 của Công ty TNHH Vàng Phước Sơn về việc áp mã số hàng hóa cho mặt hàng khai báo là xe chuyên dùng chờ vật liệu nhập khẩu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Đà Nẵng, Cục Hải quan TP. Đà Nẵng; Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14.11.2011 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Thông tư số 193/2012/TT-BTC ngày 15.11.2012 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12.4.2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu;

Tham khảo chú giải chi tiết HS các nhóm 87.04, 87.09; thì:

1/ Mặt hàng nhập khẩu được xác định là xe có động cơ dùng để vận tải hàng hóa, loại tự đỗ được thiết kế để sử dụng trên các loại đường không phải đường quốc lộ, tổng trọng lượng có tải tối đa trên 24 tấn nhưng không quá 45 tấn thuộc mã số 8704.10.27.

2/ Nếu hàng nhập khẩu được xác định là xe vận chuyển, loại tự hành, không lắp kèm thiết bị nâng hạ hoặc cắp giữ, thuộc loại dùng trong nhà máy, kho hàng, bến cảng hoặc sân bay để vận chuyển hàng hóa trong phạm vi gần thuộc nhóm 87.09 (trừ các xe tự đỗ).

Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan TP. Đà Nẵng kiểm tra hồ sơ, kết quả kiểm tra thực tế hàng nhập khẩu, xác định chính xác tính chất của mặt hàng nhập khẩu, đối chiếu với chú giải chi tiết HS nhóm 87.04 và 87.09, phân biệt xe của hai nhóm trên để phân loại, áp mã số đúng theo quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Vàng Phước Sơn biết và liên hệ với Cục Hải quan TP. Đà Nẵng để được giải quyết theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục HQ TP. Đà Nẵng (để t/h);
- Lưu: VT, TXNK(3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

